

(Ban hành kèm theo Thông tư 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở)
(Issued in association with Circular 183/2011/TT-BTC guiding establishment and management of the Open-Ended Fund)

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG, GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ
STATEMENT OF CHANGE IN NET ASSET VALUE AND TRADING OF FUND CERTIFICATE

Từ ngày 11 tháng 7 năm 2017 đến ngày 17 tháng 7 năm 2017/ From 11 Jul 2017 to 17 Jul 2017

Tên Công ty quản lý quỹ:
 Management Fund Company
Tên ngân hàng giám sát:
 Supervising bank:
Tên Quỹ:
 Fund name:
Ngày lập báo cáo:
 Reporting Date:

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương
 Techcom Capital Management Company Limited
Ngân hàng TNHH một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)
 Standard Chartered Bank (Vietnam) Ltd.
Quỹ đầu tư Cổ Phiếu Techcom
 Techcom Equity Fund
Ngày 18 tháng 7 năm 2017
 18 Jul 2017

STT No	Nội dung Item	Mã số Code	Kỳ báo cáo ngày 17 tháng 7 năm 2017 For the period ended 17 Jul 2017	Kỳ báo cáo ngày 10 tháng 7 năm 2017 For the period ended 10 Jul 2017
I	Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở (NAV) đầu kỳ <i>Net Asset Value (NAV) at the beginning of period</i>	4060	39.205.165.798	35.011.741.366
II	Thay đổi NAV so với kỳ trước (= II.1 + II.2), trong đó <i>Change of NAV during the period (= II.1 + II.2)</i> Trong đó: <i>Of which:</i>	4061	(343.614.814)	(497.236.260)
II.1	Thay đổi NAV do biến động thị trường và hoạt động giao dịch của Quỹ mở trong kỳ <i>Changes of NAV due to market fluctuation and the fund's investment during the period</i>	4062	(343.614.814)	(497.236.260)
II.2	Thay đổi NAV do phân chia Lợi nhuận/Tài sản của Quỹ mở cho Nhà đầu tư trong kỳ <i>Change of NAV due to profit distribution to investors during the period</i>	4063	-	-
III	Thay đổi NAV do mua lại, phát hành thêm Chứng chỉ quỹ (= III.1 – III.2) <i>Change of NAV due to redemption, subscription of Fund Certificate</i>	4064	1.489.926.073	4.690.660.692
III.1	Khoản thu từ việc phát hành bổ sung Chứng chỉ quỹ <i>Increase from Subscription of Fund Certificate</i>	4065	1.490.950.000	4.727.674.585
III.2	Khoản thanh toán từ việc mua lại Chứng chỉ quỹ <i>Decrease from Redemption of Fund Certificate</i>	4066	1.023.927	37.013.893
IV	Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở cuối kỳ (= I + II + III) <i>NAV at the end of period (= I + II + III)</i>	4067	40.351.477.057	39.205.165.798

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát
Authorised Representative of Supervisory Bank

Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý Quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Lê Sỹ Hoàng
 Trưởng phòng Nghiệp vụ Chứng khoán

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương
Đặng Lưu Dũng
 Giám đốc